

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2020/HSST

Ngày: 25/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mông Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thái Bình - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2020/HSST, ngày 21 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1970 tại Hòa Bình; Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, phường ĐT, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Chỗ ở: xóm M, xã T N, huyện C Ph, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Nguyễn Thế N (đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị H2, sinh năm 1939. Có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1969. Có 03 con, hai con gái, một con trai: con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1996. Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày 30/9/2016 về tội “Đánh bạc” theo bản án số 104/2016/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hòa Bình.

* Người chứng kiến: ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1971, trú tại tổ 9, phường TB, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình: Vắng mặt.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Thế T, sinh năm 1973, trú tại: tổ 13, phường P L, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình: **Vắng mặt**;

- Bà Bùi Thị H, sinh năm 1969, trú tại: xóm M, xã T N, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình: Có mặt;

- Ông Hà Công T, sinh năm 1960, trú tại: xóm Ngay, xã MH, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình: **Vắng mặt**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/5/2020, Nguyễn Minh T gọi điện thoại cho người đàn ông tên “Th B” nhà ở khu T S, phường P L, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình hỏi mua ma túy và được Th đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Honda BKS 28E1-07291 đi từ nhà ở xóm M, xã T N, huyện C P, tỉnh Hòa Bình đến trước cửa nhà Th. Qua trao đổi và giao dịch qua khe cửa, T mua được 400.000đ tiền ma túy. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong túi quần phía sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực tổ 03, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, thì bị tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác thu giữ trong túi quần phía sau bên trái Thông đang mặc số ma túy T vừa mua được. Sau đó, tổ công tác đưa T cùng số vật chứng thu giữ được về trụ sở Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận giám định số: 138/KLGD-CAT-PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Chất bột dạng cục màu trắng trong gói nilon trong phong bì niêm phong ghi tên đối tượng bị bắt Nguyễn Minh T gửi giám định có khối lượng 0,37g, là ma túy, loại Heroine; Mảnh viên nén màu hồng trong gói nilon trong phong bì niêm phong ghi tên đối tượng bị bắt Nguyễn Minh T gửi giám định có khối lượng 0,03g, là ma túy, loại Methamphetamine*”.

Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 21/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử phạt Nguyễn Minh T từ 14-17 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định; trả

lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xám, BKS 28E1-07291, số khung RLHHC1219DY272565, số máy HC12E-5272814, tình trạng đã qua sử dụng cho chị Bùi Thị Hiền là chủ sở hữu hợp pháp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số Imel 1:868499030331370, trong đó có 01 sim Viettel đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này là hợp pháp.

[2] Về hành vi bị cáo đã thực hiện: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu được; kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ do đó có đủ cơ sở xác định: ngày 28/5/2020, Nguyễn Minh T đã có hành vi mua, cất giấu 0,4 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc mua và cất giấu, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Gia đình bị cáo có mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị H2 là người đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bố bị cáo là ông Nguyễn Thế Ngôn được trao tặng huy hiệu 50 năm tuổi Đảng, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. (Các tình tiết giảm nhẹ khác ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được hướng dẫn tại điểm c mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP).

[5]. Về nhân thân: Ngày 30/9/2016, Nguyễn Minh Thông bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày 30/9/2016 về tội “Đánh bạc” theo bản án số 104/2016/HSST. Căn cứ Điều 70 Bộ luật hình sự, đây thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích nên bị cáo Nguyễn Minh T không có tiền án, tiền sự.

[6]. Về quyết định hình phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức đầy đủ hành vi, tự ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; Khi áp dụng hình phạt cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xám, BKS 28E1-07291, số khung RLHHC1219DY272565, số máy HC12E-5272814, tình trạng đã qua sử dụng, qua xét hỏi tranh tụng tại phiên tòa, xác định là tài sản chung vợ chồng của bị cáo Nguyễn Minh T và vợ là chị Bùi Thị H, là phương tiện bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, tuy nhiên vợ bị cáo là chị Bùi Thị H không biết. Chiếc xe này là tài sản gia đình bị cáo đã mua lại của ông Hà Công Tồn. Do vậy, cần trả lại chiếc xe mô tô cho chị Bùi Thị H để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho chị Hiền;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số Imel 1:868499030331370, trong đó có 01 sim Viettel đã qua sử dụng, bị cáo dùng để liên lạc với người bán ma túy, xác định là phương tiện phạm tội, tịch thu sung công quỹ nhà nước là cần thiết để tăng tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[8]. Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án: Đối với người đàn ông tên “Th B” Nguyễn Minh T khai nhận đã mua số ma túy nêu trên từ người này,

quá trình điều tra chưa đủ cơ sở để kết luận hành vi của Lê Thế T (sinh năm 1973, trú tại: tổ 13, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình) đã bán ma túy cho Thông nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự của Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Xử phạt: Nguyễn Minh T 12 (Mười hai) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2020 (ngày bị cáo đã bị tạm giam, tạm giữ).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì ghi tên Nguyễn Minh Thông.

- Hoàn trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xám, BKS 28E1-07291, số khung RLHHC1219DY272565, số máy HC12E-5272814, tình trạng đã qua sử dụng, qua xét hỏi tranh tụng tại phiên tòa, thiết nghĩ cần trả lại cho chị Bùi Thị H là chủ sở hữu hợp pháp;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số Imel 1:868499030331370, trong đó có 01 sim Viettel đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng số 106/BB ngày 27/8/2020).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định của pháp luật.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

